

TỔNG CÔNG TY
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP
CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ
TÂN SƠN NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 07 năm 2025

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Về việc: Thuê bảo dưỡng định kỳ và bảo trì hàng tháng cho xe
cứu hỏa Titan biển số SGN-121.05

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP tổ chức mời chào giá rộng rãi hạng mục mua sắm “Thuê bảo dưỡng định kỳ và bảo trì hàng tháng cho xe cứu hỏa Titan biển số SGN-121.05”.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi Hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

- **Yêu cầu đối với hàng hóa:** Yêu cầu chào đúng hàng hóa, dịch vụ với quy cách, số lượng như sau:

Stt	Tên, quy cách hàng hóa, hiệu suất năng lượng, dịch vụ	Nội dung chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng
A.	Công kiểm tra bảo trì, bảo dưỡng định kỳ			
1.	Kiểm tra bảo trì	Kiểm tra bảo trì hàng tháng theo phụ lục 3 - Chuyên viên kỹ thuật: 02 người - Thời gian thực hiện: 02 ngày	Lần	12
2.	Bảo dưỡng cấp 6 tháng	Bảo dưỡng định kỳ năm theo phụ lục 4 - Chuyên viên kỹ thuật: 02 người - Thời gian thực hiện: 02 ngày	Lần	01
3.	Bảo dưỡng cấp 12 tháng	Bảo dưỡng định kỳ năm theo phụ lục 4 - Chuyên viên kỹ thuật: 02 người - Thời gian thực hiện: 03 ngày	Lần	01



Biểu mẫu BM02.QT03/SGN-PTC

4.	Xử lý và khắc phục sự cố	Xử lý và khắc phục các hư hỏng phát sinh trong và ngoài các kỳ kiểm tra bảo dưỡng nhằm đảm bảo xe hoạt động ổn định. Đảm bảo trong Trong vòng 4 giờ đồng hồ chuyên viên kỹ thuật sẽ đến tận nơi để kiểm tra và lên phương án khắc phục khi có yêu cầu hỗ trợ từ phía Cảng về các sự cố liên quan đến vận hành của xe cứu hỏa. (Không bao gồm vật tư phụ tùng thay thế).	Gói	01
B Vật tư bảo dưỡng định kỳ năm				
I. Bảo dưỡng định kỳ 6 tháng theo phụ lục 04				
1.	Lọc nhớt động cơ hiệu Donaldson (mã số: P551670)		Cái	1
2.	Lọc tách nước hiệu Donaldson (mã số: P552020)		Cái	1
3.	Lọc nhiên liệu thứ cấp hiệu Donaldson (mã số: P556916)		Cái	1
4.	Lọc nhớt hộp số hiệu Donaldson (mã số: P550223)		Cái	1
5.	Nhớt động cơ Castrol CRB TURBOMAX (18 lít/thùng) (mã số: 15W40 CI-4)		Thùng	4
6.	Mỡ bôi trơn Caterpillar NLGI (390g/ Tuýp) (mã số: 454-0291)		Tuýp	2
7.	Dây curoa động cơ Dayco (mã số: 5137906)		Sợi	3
8.	Dây curoa máy phát điện Dayco (mã số: 5148276)		Sợi	2
II. Bảo dưỡng định kỳ 12 tháng theo phụ lục 04				
1.	Lọc nhớt động cơ hiệu Donaldson (Mã số: P551670)		Cái	1
2.	Lọc nhớt hộp số hiệu Donaldson (Mã số: P550223)		Cái	1
3.	Lọc gió động cơ hiệu Donaldson (Mã số: P524838)		Cái	1
4.	Lọc tách nước hiệu Donaldson (mã số: P552020)		Cái	1
5.	Lọc nhiên liệu thứ cấp hiệu Donaldson (mã số: P556916)		Cái	1
6.	Lọc bộ chia công suất và trợ lực lái hiệu Donaldson (mã số: P171315)		Cái	2
7.	Nhớt động cơ Castrol CRB TURBOMAX (18 lít/thùng) (mã số: 15W40 CI-4)		Thùng	4

Biểu mẫu BM02.QT03/SGN-PTC

8.	Nhớt hộp số phụ Castrol CRB TURBOMAX (18 lít/thùng) (mã số: 15W40 CI-4)	Thùng	1
9.	Nhớt hộp số tự động Castrol (1lít/chai) (mã số: ATF Dex III)	Chai	40
10.	Nước làm mát Castrol (0,5 Lít/chai) (mã số: SF PREMIX)	Chai	160
11.	Dầu thủy lực Castrol Hyspin (18 lít/thùng) (mã số: AWS 68)	Thùng	7
12.	Nhớt cầu trước, cầu sau và hộp truyền động bơm nước Castrol Transmax Axle 80W-90 (4 Lít/can) (mã số: 80W-90)	Can	16
13.	Nhớt hộp số bơm nước Castrol Transmax Axle 80W-90 (4 Lít/can) (mã số: 80W-90)	Can	1
14.	Lá gạt nước kính lái	Cái	3
15.	Mỡ bôi trơn Caterpillar NLGI (390g/tuýp) (mã số: 454-0291)	Tuýp	2

- Yêu cầu chất lượng, kỹ thuật:

- ✓ Năng lực của đơn vị thực hiện công bảo dưỡng; bảo trì kiểm tra định kỳ hàng tháng cho xe cứu hỏa:
- + Hãng sản xuất xe cứu hỏa hoặc trung tâm bảo hành, bảo trì xe cứu hỏa của hãng sản xuất xe cứu hỏa tại Việt Nam hoặc đơn vị được hãng sản xuất xe cứu hỏa ủy quyền thực hiện bảo trì, sửa chữa xe cứu hỏa tại Việt Nam.
- + Nhân sự thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa xe cứu hỏa: Kỹ sư/chuyên gia của hãng sản xuất xe cứu hỏa hoặc kỹ sư được hãng sản xuất đào tạo, cấp chứng chỉ thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa xe cứu hỏa.
- + Xe cứu hỏa phải được bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất xe cứu hỏa.
- ✓ Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa theo kế hoạch của Cảng, phù hợp với tình hình khai thác tại Cảng (bảo trì vào thời điểm không ảnh hưởng đến hoạt động khai thác hoặc ban đêm khi hết chuyến). Tuân thủ nghiêm túc các quy định về an ninh, an toàn, phòng cháy chữa cháy theo quy định của Cảng.
- ✓ Nội dung công việc theo danh mục **phụ lục 3** và **phụ lục 4** đính kèm.
- ✓ Vật tư đưa vào bảo dưỡng định kỳ và sửa chữa:
- + Vật tư mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau. Có chứng chỉ chất lượng (CQ) và

chứng chỉ xuất xứ (CO) do hãng sản xuất cấp (trừ các vật tư như: dầu nhớt, mỡ bôi trơn, lá gạt nước kính lái, nước làm mát động cơ). Vật tư phải được kiểm tra tại Cảng trước khi thay thế.

- + Vật tư sử dụng được và phù hợp với xe cứu hỏa.
- ✓ Công tác bảo hành: Bảo hành 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu hàng hóa.
- ✓ Sau khi kết thúc đợt bảo trì lần cuối trong hợp đồng thì đơn vị thực hiện công tác bảo dưỡng, bảo trì kiểm tra định kỳ hàng tháng cho xe cứu hỏa Titan biển số SGN-121.05 phải có Báo cáo kết quả về công tác bảo dưỡng và bảo trì định kỳ (đưa ra khuyến cáo, kiến nghị và kết luận).

- Yêu cầu về giao hàng, thực hiện bảo trì, bảo dưỡng và thanh toán:

- + Giao hàng theo từng đợt bảo trì, bảo dưỡng định kỳ.
- + Thời gian thực hiện bảo trì: 12 tháng (12 lần/năm, từ ngày 07/11/2025 đến hết ngày 07/11/2026) theo **phụ lục 3**.
- + Thời gian thực hiện bảo dưỡng: Bảo dưỡng định kỳ 06 tháng vào tháng 11 năm 2025 và bảo dưỡng định kỳ 12 tháng vào tháng 05 năm 2026 theo **phụ lục 4**.
- + Địa điểm giao hàng, thực hiện bảo trì, bảo dưỡng: tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
- + Giá chào: đề nghị chào giá trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí, thuế GTGT. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
- + Thanh toán: Đề nghị chào giá chi tiết phương thức thanh toán.

- Yêu cầu hiệu lực của hồ sơ chào giá:

- + Hiệu lực hồ sơ chào giá: 45 ngày kể từ ngày 21/07/2025.
- + Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị và đóng dấu. Số lượng hồ sơ chào giá: 01 bản gốc và 02 bản chụp.

- Yêu cầu nội dung hồ sơ chào giá: báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

- + Đơn chào hàng theo Mẫu 01;
- + Biểu giá theo Mẫu 02a, 02b;
- + Các nội dung cần thiết khác: Giấy phép đăng ký kinh doanh còn hiệu lực.

1 Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 10 giờ 00 ngày 21/07/2025.
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá.

- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:
 - ✓ Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.119) - Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.

2 Thông tin liên hệ:

- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP
- Phòng Kế hoạch – Đầu tư (P.119)
- Tel: 083.8485.383- Ext: 3403
- Người liên hệ: Ms Hải Vân.

3 Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp.
- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư



Dặng Ngọc Cường

BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên hạng mục mua sắm: _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện hạng mục mua sắm _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hạng mục mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quá trình chào hàng.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong khi tham dự hạng mục này.
5. Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm nộp hồ sơ chào giá].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

311
ANG
TÀ
HINH
CÁN
VIỆ
H F

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá (chưa VAT)	Thành tiền (chưa VAT) (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M2
						
n	Hàng hoá thứ n					Mn
VAT 10%						
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)						M=M1+M2+...+Mn

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

638.
CÁN
KHÔNG
SỐ
NHỎ
HÀNG
NAM
YỖ H

PHỤ LỤC 3: DANH MỤC BẢO TRÌ XE CỨU HỎA TITAN BIẾN SỐ SGN-121.05.

- Hạng mục bảo trì và tần suất bảo trì phải tuân thủ theo sổ tay bảo trì, bảo dưỡng của nhà sản xuất nhưng tối thiểu hạng mục bảo trì không ít hơn và tần suất bảo trì không lâu hơn quy định bên dưới.

Nội dung thực hiện	Trạng thái yêu cầu	Thời gian thực hiện											
		T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Động cơ	. Dây đai không bị sờn, nứt, mòn, đảm bảo độ căng.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Động cơ khởi động và hoạt động bình thường. Không xuất hiện tín hiệu cảnh báo về động cơ khi hoạt động.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Áp suất và nhiệt độ dầu bôi trơn khi vận hành phải trong mức cho phép	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Động cơ không có tiếng kêu bất thường.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Bộ lọc gió động cơ phải sạch, không bị bám bẩn, ẩm ướt; hiển thị ở vùng màu xanh lục, khi chuyển sang màu đỏ thì phải thay mới.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	Dầu bôi trơn động cơ ở trong mức cho phép dầu bôi trơn không bị đổi màu, có tạp chất hoặc cặn bẩn, tạp chất.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	Lọc dầu bôi trơn động cơ được lắp chắc chắn, không bị rò rỉ, không biến dạng.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓

30/05/2025
QUỐC
NHÀ
G C
KH
CTC

Biểu mẫu BM02.QT03/SGN-PTC

Bộ chia công suất	. Mức dầu bôi trơn trong giới hạn cho phép (nằm trong khoảng ¾ từ Add đến Full của que thăm), châm thêm nếu thiếu. dầu bôi trơn không bị đổi màu, có tạp chất hoặc cặn bẩn.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Lọc dầu bôi trơn bộ chia công suất được lắp chắc chắn; không biến dạng, rò rỉ.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Các mặt bích, điểm kết nối, cổ trục không bị rò rỉ dầu bôi trơn.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Các đường ống dẫn dầu bôi trơn không bị nứt, lão hóa, biến dạng, rò rỉ.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Hoạt động êm.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Hộp số phụ	. Đảm bảo mức dầu trong giới hạn cho phép (ngập tới miệng của lỗ thăm), thêm dầu nếu thiếu. dầu bôi trơn không bị đổi màu, có tạp chất hoặc cặn bẩn.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Các mặt bích, điểm kết nối, cổ trục không bị rò rỉ dầu bôi trơn.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Các đường ống dẫn dầu bôi trơn không bị nứt, lão hóa, biến dạng, rò rỉ.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Đảm bảo gài và ngắt cầu êm.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Cầu xe và đầu trục	. Không rò rỉ dầu, không rung giật và không có tiếng kêu bất thường.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓



Biểu mẫu BM02.QT03/SGN-PTC

bánh xe	. Đảm bảo hoạt động tốt	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Bánh xe và lốp	. Gai lốp không quá mòn, gai bánh xe phải cách gai kỹ thuật tối thiểu 5 mm.	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×
	. Bánh xe không bị nứt, phù.	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×
	. Vành bánh xe không bị biến dạng.	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×
	. Các bu lông, tắc kê trên vành bánh xe được xiết chặt.	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×	×
	. Đảm bảo phanh nhẹ, êm, tác động đều lên các bánh xe.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Hệ thống phanh	. Bàn đạp phanh không được quá thấp hoặc quá cao, không tụt áp khi đạp chân phanh.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Các đường ống hơi, co nối hơi, bộ chia hơi cấp cho phanh không bị rò rỉ hơi hay hư hỏng, biến dạng.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Đảm bảo không có tiếng kêu bất thường trong quá trình hoạt động.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Không xuất hiện các tín hiệu cảnh báo về hệ thống phanh khi hoạt động.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Bộ trợ lực lái: đảm bảo lái nhẹ, cân bằng về 2 phía.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Hệ thống lái	. Hệ thống dẫn hướng và tay lái hoạt động êm; không bị rò, lắc quá mức cho phép.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓

Biểu mẫu BM02.QT03/SGN-PTC

Kiểm tra cabin	. Các cửa: đóng mở nhẹ nhàng, không có tiếng kêu bất thường hay hư hỏng.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Các kính chiếu hậu: Sạch; không bị nứt, vỡ; chắc chắn, đúng vị trí.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Lá gạt nước kính xe: Hoạt động nhẹ nhàng, êm ái, không gây tràn xước mặt kính.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Các ghế ngồi: Cứng vững, chắc chắn; không biến dạng, hư hỏng.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Hệ thống cứu hoả	. Vòi phun trên nóc, vòi phun bên dưới hoạt động tốt.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Giường bom hoạt động bình thường, không có tiếng kêu cơ khí.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Đảm bảo hoạt động của hệ thống phun nước dưới gầm.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Bom nước cứu hoả đủ áp lực, số vòng tua nằm trong khoảng cho phép, không có tiếng kêu bất thường.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Bom môi hoạt động tốt, đảm bảo độ kín của hệ thống đường ống.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Bồn chứa nước không rò rỉ.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Bồn chứa Foam không rò rỉ.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Bồn chứa bột không rò rỉ.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Các đường ống phun foam, nước.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓

Biểu mẫu BM02.QT03/SGN-PTC

	. Hệ thống van tay, van điện đóng mở đường ống.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Hệ thống van chia tỷ lệ.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Các đường ống dẫn hơi.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Các đầu ống kết nối với bên ngoài.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Các công tắc điều khiển.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Hệ thống các đồng hồ, phao chỉ báo.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Hệ thống cài PTO.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Bơm mỡ định kỳ 03 tháng/lần.	✗	✗	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✗	✗	✗	✗	✓	✓	✓	✓	✓	✗	✗	✓	✓	✓
Hệ thống báo động.	. Còi hụ, ampli, loa phát thanh, đèn xoay.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Hệ thống điều hoà không khí	. Đảm bảo độ lạnh, quạt gió không có tiếng kêu bất thường, ống thoát nước ngưng phải thông.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
	. Các chức năng điều khiển hoạt động bình thường.	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓
Hệ thống khí thải (xả)	. Kiểm tra, vệ sinh ống xả (pô)	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓	✓

Giải thích:

1. ☒ Thực hiện.
2. ☒ Không thực hiện.

**PHỤ LỤC 4: DANH MỤC BẢO DƯỠNG CẤP 6 THÁNG VÀ 12 THÁNG XE CỨU HỎA
TITAN BIÊN SỐ SGN-121.05.**

- Hạng mục bảo dưỡng và tần suất bảo dưỡng phải tuân thủ theo sổ tay bảo dưỡng của nhà sản xuất nhưng tối thiểu hạng mục bảo dưỡng không ít hơn và tần suất bảo dưỡng không lâu hơn quy định bên dưới.

NỘI DUNG BẢO DƯỠNG:

Stt	Nội Dung Bảo Dưỡng	Các Cấp Bảo Dưỡng Định Kỳ	
		06 tháng	12 tháng
1.	Lọc nhớt động cơ hiệu Donaldson (mã số: P551670)	R	R
2.	Lọc tách nước hiệu Donaldson (mã số: P552020)	R	R
3.	Lọc nhiên liệu thứ cấp hiệu Donaldson (mã số: P556916)	R	R
4.	Lọc nhớt hộp số hiệu Donaldson (mã số: P550223)	R	R
5.	Nhớt động cơ Castrol CRB TURBOMAX (18 lít/thùng) (mã số: 15W40 CI-4)	R	R
6.	Dây curoa động cơ Dayco (mã số: 5137906)	R	N
7.	Dây curoa máy phát điện Dayco (mã số: 5148276)	R	N
8.	Lọc bộ chia công suất và trợ lực lái hiệu Donaldson (mã số: P171315)	N	R
9.	Lọc gió động cơ hiệu Donaldson (Mã số: P524838)	N	R
10.	Nhớt hộp số phụ Castrol CRB TURBOMAX (18 lít/thùng) (mã số: 15W40 CI-4)	N	R
11.	Nhớt hộp số tự động Castrol (1lít/chai) (mã số: ATF Dex III)	N	R
12.	Nước làm mát Castrol (0.5 Lít/chai) (mã số: SF PREMIX)	N	R
13.	Dầu thủy lực Castrol Hyspin (18 lít/thùng) (mã số:	N	R

Biểu mẫu BM02.QT03/SGN-PTC

Stt	Nội Dung Bảo Dưỡng	Các Cấp Bảo Dưỡng Định Kỳ	
		06 tháng	12 tháng
	AWS 68)		
14.	Nhớt cầu trước, cầu sau và hộp truyền động bơm nước Castrol Transmax Axle 80W-90 (4 Lít/can) (mã số: 80W-90)	N	R
15.	Nhớt hộp số bơm nước Castrol Transmax Axle 80W-90 (4 Lít/can) (mã số: 80W-90)	N	R
16.	Lá gạt nước kính lái	N	R
17.	Bơm mỡ trục các đăng, then hoa, rotuyn, các khớp nối. Mỡ bôi trơn Caterpillar NLGI (390g/ Tuýp) (mã số: 454-0291)	I	I

Giải thích:

- I: Bơm mỡ hoặc kiểm tra nếu phát hiện hư hỏng thì sửa chữa hoặc thay thế.
- N: Không thực hiện.
- R: Thay mới.

